

Bản án số: 52/2021/HS-PT

Ngày: 18 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 627/2020/TLPT- HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Chí H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 411/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Chí H; Sinh ngày 14/7/1977 tại tỉnh Long An; Thường trú: 231 ấp N, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C; Mẹ: Không rõ; có vợ tên Tôn Nữ Như T và 01 con, sinh năm 2004;

Tiền án: Tại Bản án số 85/HSST ngày 22/3/2002 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa thi hành phần án phí).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 1/ Tại Bản án số 58/HSST ngày 18/3/1999 của Tòa án nhân dân

huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”; 2/Tại quyết định số 931/UB-QĐ/91 ngày 16/11/1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An áp dụng biện pháp đưa đi giáo dục tại trường phổ thông công nông nghiệp, thời hạn 02 năm kể từ ngày 30/11/1991 về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị bắt, tạm giam ngày 05/4/2019 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư Đoàn Huy H1 – Văn phòng Luật sư Trọng Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

- Luật sư Đặng Quốc H2 – Công ty Luật TNHH Đại Việt thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 05/4/2019, tại trước nhà số 1/43 quốc lộ 22, ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn tiến hành kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 61A-277.62 do Thái Thành Tr điều khiển, trên xe lúc này có mặt Nguyễn Chí H và Thạch Đ.

Qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ của Nguyễn Chí H, gồm:

- Dưới chân chỗ H ngồi: 01 gói nylon màu đen bên trong có 03 gói nylon màu vàng ghi chữ GUANVIN WANG chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2.590,38gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 534,80gam, loại Methamphetamine.

- Phía sau dưới ghế chỗ H ngồi: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 298,50gam, loại Methamphetamine.

- Trong bóp của H đeo trên người: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 6,5588gam, loại Methamphetamine; số tiền 4.000.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Chí H tại nhà số 231 ấp N, xã B, thị xã K, tỉnh Long An thu giữ:

- Trong hộc tủ tại phòng khách: 06 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 104,5530gam, loại Methamphetamine; 01 cân tiểu ly; 01 bình sử dụng ma túy.

Số ma túy của Nguyễn Chí H được giám định tại Bản kết luận giám định số 858/KLGD-H, 859/KLGD-H, 861/KLGD-H ngày 12/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra ban đầu, Nguyễn Chí H khai nhận: Tháng 3/2019, khi qua Campuchia đánh bài, H quen với Hai (không rõ lai lịch) và được Hai thuê vận chuyển ma túy từ Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người mua của Hai và trực tiếp nhận tiền công từ người mua ma túy; H đã 02 lần vận chuyển ma túy từ Campuchia về Việt Nam cho Hai, cụ thể:

- Lần thứ 1: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/4/2019, theo chỉ đạo của Hai, H đón xe khách từ Long An sang Nam Vang - Campuchia nhận 01 gói ma túy đá khoảng 01kg từ một người đàn ông Trung Quốc (không rõ lai lịch) rồi đem về nhà cất giữ. Sau đó, Hai gọi điện thoại nói H đem số ma túy này đi giao cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại Ngã tư Trung Chánh, huyện Hóc Môn và nhận tiền công 15.000.000 đồng.

- Lần thứ 2: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/4/2019, Hai điện thoại nói H sang Nam Vang gặp người đàn ông lần trước nhận 01 gói ma túy đá đem về Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu, khi nào có khách đặt mua thì Hai sẽ nói H đi giao. Sau khi đã nhận được ma túy, Nguyễn Chí H đem về nhà tại Long An mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 gói nylon màu vàng và 01 gói nylon trong suốt bên trong đều chứa ma túy đá nên nảy sinh ý định giữ lại một ít để khi nào có người hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Nguyễn Chí H lấy một ít ma túy từ trong gói nylon rồi chia thành 06 gói nhỏ và đem cất vào tủ gỗ tại phòng khách nhưng chưa kịp bán thì đã bị thu giữ khi khám xét.

Sau đó, Nguyễn Chí H nhận được điện thoại của Hai nói đem 03 gói ma túy trong túi nylon màu vàng đi giao cho khách tại Ngã ba Hồng Châu, huyện Hóc Môn, còn lại 01 gói ma túy thì cất giấu giúp cho Hai để khi nào có người mua thì Hai sẽ nói H đi giao. Nguyễn Chí H đã đón xe taxi đi đến điểm hẹn giao 03 gói ma túy cho người thanh niên lần trước và được người này trả tiền công là 15.000.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/4/2019, H nhận được điện thoại của Hai nói quay lại Ngã ba Hồng Châu gặp người thanh niên mà H vừa giao ma túy để nhận lại số ma túy và trả lại người này 15.000.000 đồng, đồng thời đem tất cả số

ma túy này cùng với 01 gói ma túy mà H đang giữ đưa lại cho Hai, Hai sẽ cho H tiền công là 20.000.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Chí H điện thoại cho Thanh Đ (bạn của H) để nhờ Đ chở lên Tp. Hồ Chí Minh, do không có xe nên Đ điện thoại cho Thái Thành Tr (là người cùng làm nghề lái xe thuê) đến chở H. Vì muốn lên Tp. Hồ Chí Minh chơi nên Đ xin H cho đi cùng, trên xe Đ ngồi ở ghế phụ cạnh tài xế Tr, còn H ngồi hàng ghế phía sau. Lúc lên xe, H cầm theo 01 gói ma túy (mà H nhận giữ cho Hai) nhưng không cho Đ và Tr biết. Khi xe đến ngã ba Hồng Châu, H nói Tr và Đ dừng xe đợi để H đi công việc. Nguyễn Chí H đi bộ vào con hẻm gặp lại người thanh niên và nhận từ người này 01 túi nylon, khi mở ra kiểm tra thì H thấy có 03 gói nylon màu vàng ghi chữ GUANVIN WANG chứa ma túy (trong đó có 01 gói ma túy đã bị mở) và 01 gói nylon chứa ma túy (được người thanh niên trích ra từ gói bị mở để kiểm tra chất lượng). Sau khi nhận lại ma túy, H trả cho người này 15.000.000 đồng và cầm ma túy lên xe ô tô nói Tr điều khiển xe chở H về nhà nhưng trên đường đi thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối với số ma túy thu giữ trong bóp, H khai mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An vào ngày 23/3/2019, với giá 2.000.000 đồng vào mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua, H đã sử dụng một ít, số còn lại cất trên người thì bị cất giữ.

Tuy nhiên, sau đó Nguyễn Chí H thay đổi lời khai, khai chỉ biết qua Campuchia nhận ma túy về Việt Nam đem về nhà cất giấu rồi đi giao cho một thanh niên theo chỉ đạo của Hai để được nhận tiền công; không biết Hai là đối tượng mua bán ma túy và không biết mục đích Hai đem ma túy từ Campuchia về Việt Nam để bán.

Tại Bản Cáo trạng số: 321/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 4 Điều 250; điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 411/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 50 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H: Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 20 (hai mươi năm) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả ba tội danh là: Tử hình.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, sung Ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2020, bị cáo Nguyễn Chí H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có con nhỏ, bản thân bị cáo và vợ bị cáo đều bị nhiễm HIV.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Đoàn Huy H1 và Luật sư Đặng Quốc H2 thống nhất phát biểu ý kiến: Đồng ý với tội danh như bản án sơ thẩm đã nêu, tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng bị cáo đều nhiễm HIV nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội để có tiền điều trị bệnh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” xuống còn tù chung thân, qua đó tuyên phạt bị cáo mức hình phạt chung cho cả ba tội là tù chung thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tuyên mức hình phạt chung cho cả ba tội là tử hình là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; phù hợp với nội dung của Kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Qua lời khai nhận của bị cáo, và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Vào ngày 01/4/2019, Nguyễn Chí H đón xe khách từ Long An sang Nam Vang, thành phố Phnôm Pênh, Campuchia nhận của một người đàn ông Trung Quốc 01 gói ma túy đá đem về giao cho người thanh niên do người đàn ông tên “Anh Hai” (không rõ lai lịch) chỉ định tại khu vực Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và nhận tiền công 15.000.000 đồng. Vào ngày 03/4/2019, Nguyễn Chí H tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển ma túy với phương thức vận chuyển và cách thức giao dịch tương tự lần vận chuyển ngày 01/4/2019. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/4/2019, theo sự chỉ đạo của “Anh Hai”, H thuê xe ô tô Toyota Fortuner biển số 61A-277.62, di chuyển từ Long An lên khu vực Ngã ba Hồng Châu, huyện Hóc Môn gặp người thanh niên H đã giao dịch trước đó, nhận lại 01 túi nilon chứa 03 gói ma túy đá và trả lại số tiền 15.000.000 đồng. Khi H đang chuyển dịch ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh hướng về Long An nhằm qua Campuchia trả lại cho Hai để hưởng số tiền công 20.000.000 đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ 3.423,68 gam Methamphetamine.

Đồng thời, khi bị bắt quả tang, Cơ quan Công an còn thu giữ trong bóp da của bị cáo H 6,5588 gam Methamphetamine. H khai nhận mua số ma túy này bị cáo mua của một người không rõ lai lịch tại khu vực thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An cất giấu để sử dụng cá nhân.

Ngoài ra, quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Chí H tại nhà số 231 ấp N, xã B, thị xã K, tỉnh Long An còn thu giữ 104,5530 gam Methamphetamine là lượng ma túy mà H trích ra từ số ma túy vận chuyển ngày 03/4/2019 cho “Anh Hai” với mục đích cất giấu để bán kiếm lời.

Toàn bộ số ma túy thu giữ nêu trên của Nguyễn Chí H đã được giám định tại Bản kết luận giám định số 858/KLGD-H, 859/KLGD-H, 861/KLGD-H ngày 12/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Với hành vi nêu trên, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Chí H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Vận chuyển trái

phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 4 Điều 250 và điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến chính sách của nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3.1] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tại Bản án số 58/HSST ngày 18/3/1999, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, mặc dù chưa đóng án phí nhưng bị cáo bị xét xử theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1985, đã chấp hành xong hình phạt chính nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không xác định là tiền án, chỉ xét nhân thân xấu khi lượng hình là có cơ sở.

[3.2] Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo hình phạt Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, 20 (hai mươi năm) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả ba tội danh là: Tử hình là thỏa đáng, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nào mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng nên kháng cáo xin giảm nhẹ giảm hình phạt của bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, và giữ

nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 411/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 50 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí H**: Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 20 (hai mươi năm) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả ba tội danh là: Tử hình.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, sung Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Chí H để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Nguyễn Chí H có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước - Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Long An; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh ;“Đề tổng đạt cho bị cáo”; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 04, 14b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình